TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐIỆN BÀN** **TỈNH QUẢNG NAM**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 90/2023/QĐST-HNGĐ	*Điện Bàn, ngày 05 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 63/2023/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 3 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị T, sinh năm: 1994, địa chỉ: Khối 2A, phường Điện N, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

- Bị đơn: Ông Huỳnh Đức Q, sinh năm: 1997, địa chỉ: Khối N, phường Điện N, thị xã Điện Bàn, tỉnh Quảng Nam.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 51, 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2023;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 28 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Trần Thị T và ông Huỳnh Đức Q.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Trần Thị T và ông Huỳnh Đức Q thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: có 01 con chung.

Giao con chung là Huỳnh Trần Bảo N, sinh ngày 28/7/2021 cho bà Trần Thị T trực tiếp nuôi dưỡng.

Bà Trần Thị T không yêu cầu ông Huỳnh Đức Q cấp dưỡng nuôi con chung. Ông Huỳnh Đức Q có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung sau khi ly hôn theo quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình.

2.3 Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu giải quyết.

2.3. Về án phí: Bà Trần Thị T tự nguyện chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng), tại biên lai thu số 0001662, ngày 20/3/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Điện Bàn. Hoàn trả cho bà Trần Thị T 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền chênh lệch án phí.

3. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự, có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND TX. Điện Bàn;
- UBND phường Điện Ngọc;
- TAND tỉnh Quảng Nam;
- Chi cục THA thị xã Điện Bàn;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Xuân